

Số: 52 /NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 18 tháng 7 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án Chung cư tái định cư Đông Quốc lộ 56  
thành phố Bà Rịa (giai đoạn 1)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU  
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư dự án Chung cư tái định cư Đông Quốc lộ 56, thành phố Bà Rịa (giai đoạn 1); Báo cáo thẩm tra số 109/BC-KTNS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Chung cư tái định cư Đông Quốc lộ 56, thành phố Bà Rịa (giai đoạn 1) do Ban Quản lý dự án chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp làm chủ đầu tư, với những nội dung chính như sau:**

**1. Mục tiêu đầu tư dự án:**

Đầu tư xây dựng Chung cư tái định cư Đông Quốc lộ 56 tại phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa (giai đoạn 1) nhằm tạo quỹ nhà ở phục vụ cho bố trí

tái định cư cho các hộ dân bị giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố Bà Rịa, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Bà Rịa.

## 2. Quy mô đầu tư:

Tổng diện tích khu đất giai đoạn 1 khoảng 6.476,15 m<sup>2</sup> để đầu tư khối nhà chung cư số 1 cao 14 tầng (01 tầng công cộng và 13 tầng căn hộ để ở) và 01 tầng hầm, với mật độ xây dựng 37,3% (gồm diện tích xây dựng chung cư 1.743 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng khối nhà phụ trợ 76 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà để xe 595 m<sup>2</sup>); sân, đường nội bộ 3.055 m<sup>2</sup>; cây xanh, thảm cỏ 1.007,15 m<sup>2</sup>....

Xây dựng khối nhà chung cư số 1 cao 14 tầng (01 tầng công cộng + 13 tầng căn hộ) và tầng hầm với tổng số 182 căn hộ, tổng diện tích sàn sử dụng căn hộ 11.596 m<sup>2</sup>. Tổng chiều cao của tòa nhà là 57,2 m (tính từ mặt đất tự nhiên).

### \* Khối lượng đầu tư chủ yếu:

- Công trình chính: 01 khối nhà chung cư cao 14 tầng và tầng hầm với chi tiết công năng các tầng như sau:

+ Tầng hầm (1.743 m<sup>2</sup>): khu vực để xe ô tô, xe máy và khu kỹ thuật.

+ Tầng trệt (1.113 m<sup>2</sup>): sảnh tập trung, phòng sinh hoạt cộng đồng, phòng trực của Ban điều hành chung cư,....

+ Tầng 2 đến tầng 13 (tổng diện tích khoảng: 1.181 m<sup>2</sup>/tầng): bố trí 182 căn hộ chung cư, mỗi tầng có 02 loại căn hộ với diện tích từ 62 m<sup>2</sup> đến 68 m<sup>2</sup>/căn.

+ Sân thượng và mái: các phòng kỹ thuật, thang máy, thông gió, bồn chứa nước sạch cung cấp cho tòa nhà.

- Các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật, gồm: nhà cấp 4 diện tích 76 m<sup>2</sup> đặt máy phát điện + máy bơm; nhà để xe 595 m<sup>2</sup>; hạ tầng kỹ thuật gồm sân nền, sân, đường nội bộ, vườn cây xanh, bể nước ngầm 550 m<sup>3</sup>, hệ thống cấp, thoát nước, điện chiếu sáng tổng thể, hệ thống PCCC, chống sét, hệ thống cảnh báo trên không.

- Trang thiết bị: hệ thống thông gió, hút khói, 03 thang máy (01 cái loại 1000kg và 02 cái loại 750 kg), máy phát điện 400 KVA và các thiết bị xây dựng.

## 3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án giai đoạn 1 (không tính chi phí tiền sử dụng đất) khoảng: 180.443 triệu đồng (Một trăm tám mươi tỷ, bốn trăm bốn mươi ba triệu đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	138.573	Triệu đồng
- Chi phí thiết bị (trừ trạm biến áp 1.250KVA)	:	6.962	Triệu đồng
- Chi phí QLDA	:	2.773	Triệu đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	8.750	Triệu đồng
- Chi phí khác	:	6.786	Triệu đồng
- Chi phí dự phòng	:	16.597	Triệu đồng

### 5. Cơ cấu vốn:

- Nguồn vốn: Ngân sách Tỉnh (dự kiến nguồn thu hồi đầu tư khu Tái định cư H20 thành phố Bà Rịa).

- Khả năng cân đối vốn: Ngân sách Tỉnh cân đối, bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2019-2020 và các năm tiếp theo.

**6. Địa điểm đầu tư:** Phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa

**7. Thời gian thực hiện:** 5 năm kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:** Đến năm 2024.

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười Hai thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2019./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài chính;
- Ban QLDA chuyên ngành DD&CN;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



**Nguyễn Hồng Lĩnh**